

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2024-2025, ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/05/2025 (BUỔI SÁNG)

Thứ	Tiết	10C1	10C2	10C3	10C4	10C5	11B1	11B2	11B3	11B4	11B5	12A1	12A2	12A3	12A4
Thứ 2	1											Toán	Vật lý		Ngữ văn
	2											Toán	Vật lý		Ngữ văn
	3											Ngoại ngữ(P1)			
	4											Ngoại ngữ(P1)			
	5											P1	P2	P3	P4
Thứ 3	1											Hóa học(P1)		Ngữ văn	Lịch sử
	2											Hóa học(P1)		Ngữ văn	Lịch sử
	3											P1	P2	P3	P4
	4														
	5														
Thứ 4	1											Lịch sử(P1)		Toán	Địa lí
	2											Lịch sử(P1)		Toán	Địa lí
	3											Ngữ văn	Ngữ văn	Địa lí	Toán
	4											Ngữ văn	Ngữ văn	Địa lí	Toán
	5											P1	P2	P3	P4
Thứ 5	1														
	2														
	3														
	4														
	5														
Thứ 6	1														
	2														
	3														
	4														
	5														
Thứ 7	1														
	2														
	3														
	4														
	5														

Quảng Phú, ngày 23 tháng 5 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2024-2025, ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/05/2025 (BUỔI CHIỀU)

Thứ	Tiết	10C1	10C2	10C3	10C4	10C5	11B1	11B2	11B3	11B4	11B5	12A1	12A2	12A3	12A4
Thứ 2	1														
	2														
	3														
	4														
	5														
Thứ 3	1														
	2														
	3														
	4														
	5														
Thứ 4	1											P1	P2	P3	P4
	2											Lịch sử (P1)		Ngữ văn	Toán
	3											Hóa học (P1)		Ngữ văn	Toán
	4											Ngữ văn	Vật lý	Lịch sử	Địa lí
	5											Vật lý	Toán	Toán	Địa lí
Thứ 5	1											P1	P2	P3	P4
	2											Vật lý	Toán	Lịch sử	Ngữ văn
	3											Vật lý	Toán	Lịch sử	Ngữ văn
	4											Toán	Ngữ văn	Địa lí	Lịch sử
	5											Toán	Ngữ văn	Địa lí	Lịch sử
Thứ 6	1														
	2														
	3														
	4														
	5														
Thứ 7	1														
	2														
	3														
	4														
	5														

Quảng Phú, ngày 23 tháng 5 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG